

Bản án số: 273/2024/HS-ST
Ngày: 13-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Duy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Dòn – Ông Đặng Văn Ân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Xuân H - Kiểm sát viên.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 337/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 306/2024/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024:

Trương Hoài M, sinh năm 2000 tại tỉnh Kiên Giang; giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ E, ấp S, xã N, huyện H, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: A ấp C (nay là ấp F), xã T, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Xe ôm công nghệ; Trình độ học vấn: 06/12; quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Trương Minh H1 và bà Trần Thị T; có vợ và 01 người con sinh năm 2023; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị bắt quả tang và tạm giam từ ngày 06/3/2024

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 50 phút ngày 06/3/2024, trong lúc Trương Hoài M đang điều khiển xe máy biển số 68D1-542.12 chở theo vợ là Trần Thị T1 đến trước địa chỉ E khu phố E, thị trấn T, huyện B thì bị Tổ tuần tra 363 Công an huyện B phối hợp Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy và Công an thị trấn T, huyện B tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, M lấy gói nylon treo ở bên trái бага xe có 01 ổ bánh mì bên trong ruột có 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, M khai nhận là ma

tuý tổng hợp của M cất giữ nhằm mục đích để bán lại cho người khác kiếm lời. Công an thị trấn T đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng, lập hồ sơ ban đầu, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Căn cứ kết luận giám định số 3252/KL-KTHS ngày 12/3/2024 của Phòng K Công an Thành phố H, xác định: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 9,8958g, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Trương Hoài M khai nhận: Vào lúc 09 giờ ngày 06/3/2024, M nhận được điện thoại của T2 (không rõ lai lịch) đặt mua ma túy đá với giá 5.000.000 đồng, M đồng ý và gọi điện thoại cho D (không rõ lai lịch) đặt mua ma túy đá với số tiền 3.500.000 đồng. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, M nhận 02 gói ma túy đá được cất giấu 02 gói ma túy vào ổ bánh mì từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) ở gần nhà thuộc ấp C, xã T rồi trả 3.500.000 đồng tiền mặt cho người thanh niên này. Đến khoảng 13 giờ 50 phút cùng ngày, M treo túi ma túy này trên ba ga xe máy rồi điều khiển xe máy hiệu Sirius biển số 68D1-542.12 đi giao ma túy, trên đường đi M ghé vào nhà trọ địa chỉ A tổ A ấp C (nay là ấp F), xã T, huyện B để chờ vợ là Trần Thị T1 đi chợ. Khi đến trước địa chỉ E khu phố E, thị trấn T, huyện B thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Quá trình điều tra, M khai đã mua ma túy từ D (không rõ lai lịch) hai lần, lần thứ nhất vào ngày 03/3/2024 với số tiền 3.500.000 đồng để bán lại cho người khác nhưng M không nhớ rõ đã bán cho ai; lần thứ hai là vào ngày 06/3/2024 chưa bán được thì bị bắt quả tang. Số tiền thu được từ bán ma túy M đã tiêu xài hết.

Vật chứng thu giữ:

- 01 Điện thoại di động hiệu VivoY33s có Imei 1: 860993057551314, Imei 2 860993057551306;
- 01 gói nylon đã qua sử dụng;
- 02 gói niêm phong chứa các mẫu tinh thể qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 9,8958g.
- Xe máy hiệu Sirius biển số 68D1-542.12 có số khung RLCUE1710JY264291 và số máy E3T6E389193.

Tại bản cáo trạng số 318/CT-VKSBC ngày 19/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Trương Hoài M về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

xử phạt bị cáo Trương Hoài M từ 08 năm đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử lý vật chứng: tịch thu và sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu VivoY33s có Imei 1: 860993057551314, Imei 2 860993057551306; Tịch thu và tiêu hủy 01 gói nylon đã qua sử dụng và 02 gói niêm phong chứa các mẫu tinh thể qua giám định là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine có tổng khối lượng 9,8958g

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Hoài M khai nhận hành vi như trên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan điều tra, truy tố trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Hoài M khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình giống như nội dung cáo trạng đã công bố. Vì muốn có tiền tiêu xài bị cáo M đã mua ma túy của một đối tượng tên “D” không rõ lai lịch về rồi bán lại cho các con nghiện thu lợi bất chính. Ngày 06/3/2024 bị cáo M điều khiển xe mô tô biển số 68D1-542.12 đi bán ma túy cho con nghiện đến địa chỉ E khu phố E, thị trấn T, huyện B thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang thu giữ trong người bị cáo 02 gói có chứa chất bột màu trắng mà bị cáo khai nhận là ma túy. Số lượng ma túy bị bắt quả tang bị cáo tàng trữ để mua bán khi bị bắt giữ, thông qua kết quả giám định có tổng trọng lượng 9,8958g, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Trong vụ án này, mặc dù không bắt được người mua ma túy của bị cáo, nhưng ý thức chủ quan của bị cáo tàng trữ số ma túy nêu trên là để bán cho các con nghiện. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an thị trấn T, huyện B lập ngày 06/3/2024, vật chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án kết quả thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Bị cáo đã đủ tuổi trưởng thành, bị cáo không nghiện ma túy, nhận thức được ma túy là chất độc hại, một loại hàng đặc biệt nhà nước độc quyền quản lý, bất kỳ ai vi phạm đến ma túy, tùy tính chất mức độ đều được xử lý bằng luật hình sự. Song bị cáo không tuân thủ pháp luật nên bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo một mức hình phạt thật nghiêm khắc để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định mức hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Trong vụ án này, bị cáo tàng trữ ma túy để mua bán trái phép nhằm thu lợi bất chính nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, buộc bị cáo nộp phạt một khoản tiền nhất định để nộp ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với Trần Thị T1: là vợ của bị cáo M, ngày 06/3/2024 T1 có đi chung xe với Mãi khi bị bắt quả tang nhưng T1 không biết và cũng không tham gia hoạt động mua bán ma túy với M. Lời khai của T1 phù hợp với lời khai của M, do đó không có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với đối tượng tên D – là người bán ma túy cho M và người đàn ông giao ma túy cho M: do không xác định được nhân thân lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

[10] Về vật chứng vụ án:

[11] - Xe máy hiệu Sirius biển số 68D1-542.12 có số khung RLCUE1710JY264291 và số máy E3T6E389193. Qua xác minh là xe máy của anh Trương Hoài T3 (anh của bị cáo); Ông T3 cho M mượn xe để chạy xe công nghệ, M dùng làm phương tiện giao ma túy ông T3 không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trao trả lại cho ông T3 là có căn cứ.

[12] - 01 điện thoại di động hiệu VivoY33s có Imei 1: 860993057551314, Imei 2: 860993057551306 cùng 01 sim cắt có số thuê bao 0899627331. Đây là tài sản của bị cáo M sử dụng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu và nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[13] - 02 (một) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy thể rắn, có khối lượng còn lại sau giám định là 9,8958g loại Methamphetamine, xét đây là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[14] - 01 (một) gói nylon đã qua sử dụng, nên tịch thu và tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[15] Về án phí: Bị cáo phải án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[12] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo cũng như xử lý vật chứng vụ án và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2 và khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Trương Hoài M 08 (tám) năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/3/2024.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy 02 (một) gói nylon chứa tinh thể rắn không màu, qua giám định là ma túy thể rắn, có khối lượng còn lại là 9,8958 gam loại Methamphetamine, và 01 (một) gói nylon đã qua sử dụng.

- Tịch thu và nộp ngân sách nhà nước: 01 Điện thoại di động hiệu VivoY33s có Imei 1: 860993057551314, Imei 2 860993057551306 cùng 01 sim cát có số thuê bao 0899627331.

(vật chứng trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh đang tạm giữ theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/10/2024 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh)

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015; và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ Luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM; (1)
- VKSND TPHCM; (1)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- CA huyện Bình Chánh; (1)
- Chi cục THADS H. Bình Chánh; (1)
- PV06 - Công an TPHCM; (1)
- Sở tư pháp TPHCM; (1)
- THAHS; (3)
- Bị cáo; (1)
- Lưu. (3)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Duy Linh

